

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - hạnh phúc**

Bản án số: 05/2023/HNGĐ-PT

Ngày 04-7-2023

V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Văn Tuệ

Các Thẩm phán: Ông Chu Long Kiếm

Ông Lộc Sơn Thái

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hải Đăng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn: Bà Hoàng Thị Loan - Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.

Ngày 04 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 06/2023/TLPT-HNGĐ ngày 12 tháng 5 năm 2023 về việc Ly hôn.

Do Bản án hôn nhân gia đình sơ thẩm số: 09/2023/HNGĐ-ST ngày 31 tháng 03 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số: 05/2023/QĐ-PT ngày 12 tháng 6 năm 2023, Thông báo số 01/2023 ngày 27/6/2023 V/v thay đổi thời gian mở phiên tòa; giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Hoàng Văn M, sinh năm 1963; địa chỉ: Số ** đường P, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn; có mặt.

- *Bị đơn:* Bà Lê Thị T, sinh năm 1968; địa chỉ: Số ** khu C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn, vắng mặt.

- *Người kháng cáo:* Ông Hoàng Văn M là nguyên đơn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Hoàng Văn M và bà Lê Thị T được tự do tìm hiểu, tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn vào ngày 02/12/1988 tại Ủy ban

nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Thời gian đầu chung sống tình cảm vợ chồng bình thường, đến cuối năm 2019 đầu năm 2020 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn. Nay ông Hoàng Văn M xác định tình cảm vợ chồng không còn, yêu cầu ly hôn với bà Lê Thị T.

Về con chung: Có 02 con chung, một con tên Hoàng Thu T, sinh năm 1992, một con tên là Hoàng Thu U, sinh năm 1994, hiện nay hai con đã trên 18 tuổi trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

Về tài sản chung: Tự thỏa thuận, không yêu cầu Toà án giải quyết;

Về nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Tại cấp sơ thẩm:

Nguyên đơn ông Hoàng Văn M cho rằng bà Lê Thị T nghi ngờ ông Hoàng Văn M có tình cảm với người phụ nữ khác. Vợ chồng không có sự tôn trọng, tin tưởng, quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau, mọi việc lớn, nhỏ trong gia đình đều do bà Lê Thị T quyết định. Bản thân ông không có tiếng nói trong gia đình, ăn uống tự lo, ốm đau tự chữa, tiền ai người đó tiêu, việc ai người đó làm, gây mệt mỏi tinh thần trong gia đình từ cuối năm 2019 đến khi ông nộp đơn ly hôn tại Toà án. Cuối năm 2018 khi mẹ của ông sinh sống cùng vợ chồng ông tại khu C thì từ khi phát sinh mâu thuẫn, bà Lê Thị T không quan tâm hỏi thăm, chăm sóc khi mẹ chồng khi ốm đau, ngày lễ tết, ngày giỗ của gia đình cũng không quan tâm gì, dẫn đến tháng 9/2020 mẹ ông chuyển ra ngoài Lạng Sơn sinh sống cùng với cháu cho đến nay. Đến ngày 13/9/2022 ông Hoàng Văn M chuyển ra thành phố L sinh sống, đến ngày 23/9/2022 ông bắt đầu sửa nhà và sống ly thân từ đó cho đến nay. Khi ông lấy đồ đạc cá nhân chuyển ra thành phố Lạng Sơn sinh sống, bà Lê Thị T cũng biết nhưng không có ý kiến gì. Nay ông đã không còn tình cảm với bà Lê Thị T và mong muốn bà Lê Thị T đồng ý ly hôn với ông

Bị đơn bà Lê Thị T cho rằng do ông Hoàng Văn M có tình cảm với người phụ nữ khác, nhưng sau đó đã bỏ qua, chung sống bình thường để xây dựng gia đình hạnh phúc. Đầu năm 2022 do gia đình có nhiều chuyện buồn xảy ra như em ruột mất, em gái bệnh nặng nằm viện điều trị nên trong khoảng thời gian này vợ chồng không có sự quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Đến tháng 9/2022 ông Hoàng Văn M chuyển ra thành phố L sửa nhà, sinh sống ở đó cho đến nay. Việc sửa chữa nhà, mua sắm vật dụng trong ngôi nhà đều có sự trao đổi với nhau và mục đích sửa nhà là cho người khác thuê. Trong quá trình ông Hoàng Văn M sinh sống tại thành phố Lạng Sơn, bà Lê Thị T vẫn quan tâm nhắn tin, gọi điện hỏi thăm ông Hoàng Văn M và cũng đã nhờ người thân, bạn bè, con cái khuyên bảo ông Hoàng Văn M để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Bà không đồng ý ly hôn với ông Hoàng Văn M, yêu cầu được đoàn tụ.

Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 09/2023/HNGĐ-ST ngày 31 tháng 03 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn đã quyết định:

Về quan hệ hôn nhân: Không chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Hoàng Văn M với bà Lê Thị T.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của các đương sự theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/4/2023, ông Hoàng Văn M có đơn kháng cáo Bản án sơ thẩm với nội dung đề nghị cấp phúc thẩm chấp nhận yêu cầu của ông Hoàng Văn M được ly hôn với bà Lê Thị T.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Ông Hoàng Văn M gửi nguyên kháng cáo

Ý kiến của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Quá trình thụ lý, giải quyết vụ án tại cấp phúc thẩm và tại phiên tòa phúc thẩm, Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; đương sự đã được thực hiện đầy đủ các quyền và nghĩa vụ của mình theo quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Đơn kháng cáo của ông Hoàng Văn M làm trong thời hạn luật định, nên kháng cáo là hợp lệ.

- Về nội dung kháng cáo: Căn cứ lời khai nguyên đơn, bị đơn và các tài liệu chứng cứ được thu thập có trong hồ sơ vụ án xác định ông Hoàng Văn M và bà Lê Thị T tự nguyện đến với nhau, đăng ký kết hôn tại UBND thị trấn L vào ngày 02/12/1988. Quá trình chung sống hòa thuận với nhau tại số nhà **, khu C, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn.

Ông M cho rằng cuối năm 2019, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn trong cuộc sống, không còn tình cảm, quan tâm chăm sóc lẫn nhau. Đến tháng 9/2022 ông chuyển ra thành phố L, tự sửa nhà không trao đổi gì với bà T, tự sinh sống và vợ chồng ly thân từ đó đến nay, ông cho rằng mâu thuẫn vợ chồng không thể giải quyết được, rơi vào bế tắc, tình trạng trầm trọng. Tại phiên tòa, ông M trình bày bà T đã có hành vi bạo lực gia đình nghiêm trọng ảnh hưởng đến sức khỏe, tinh thần của ông, đồng thời ông nộp bổ sung hình ảnh chụp tin nhắn bà T gửi cho ông với nội dung xin lỗi ông và muốn hàn huyên tình cảm gia đình. Điều đó cũng đồng nhất với ý kiến của bà T về mong muốn đoàn tụ và không đồng ý ly hôn với ông M trong suốt quá trình giải quyết vụ án. Ngoài ra không có căn cứ gì nào khác chứng minh bà T có hành vi bạo lực gia đình làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khỏe, tinh thần của ông M, làm cho hôn nhân rơi vào tình trạng trầm trọng. Xét thấy tình trạng hôn nhân của ông M và bà T không có mâu thuẫn trầm trọng. Do đó, không có căn cứ, cơ sở chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Hoàng Văn M.

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn, giữ nguyên bản án sơ thẩm số 09/2023/HNGĐ-ST ngày 31/3/2023 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình.

Về án phí: Nguyên đơn ông Hoàng Văn M được miễn nộp tiền án phí phúc thẩm do người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền tạm ứng án phí phúc thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Mặc dù phiên tòa mở lần thứ nhất, bị đơn bà Lê Thị T vắng mặt tuy nhiên bà Lê Thị T đã có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt. Căn cứ Điều 296 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt bà Lê Thị T.

[2] Xét kháng cáo của nguyên đơn ông Hoàng Văn M yêu cầu được ly hôn với bà Lê Thị T thấy rằng: Ông Hoàng Văn M và bà Lê Thị T đều thừa nhận trước khi kết hôn có tự nguyện đến với nhau, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn vào ngày 02/12/1988. Như vậy quan hệ hôn nhân của ông Hoàng Văn M và bà Lê Thị T là hợp pháp. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hoà thuận, đến năm 2019 bắt đầu phát sinh mâu thuẫn, vợ chồng bất đồng quan điểm sống, không quan tâm, yêu thương lẫn nhau, nguyên nhân là do ông Hoàng Văn M có tình cảm với người phụ nữ khác, nhưng sau đó đã hàn gắn tình cảm vợ chồng. Đến đầu năm 2022 vợ chồng tiếp tục phát sinh mâu thuẫn, không có sự quan tâm, hỏi thăm lẫn nhau dẫn đến tháng 9/2022 ông Hoàng Văn M chuyển ra thành phố L sinh sống. Quá trình chung sống, ông Hoàng Văn M cho rằng vợ chồng không có sự tôn trọng, tin tưởng, quan tâm, chia sẻ, giúp đỡ lẫn nhau, mọi việc lớn, nhỏ trong gia đình đều do bà Lê Thị T quyết định và bản thân ông không có tiếng nói trong gia đình, gây mệt mỏi tinh thần trong gia đình từ cuối năm 2019 đến nay đã được hơn 03 (ba) năm, mâu thuẫn vợ chồng trầm trọng, vi phạm nghiêm trọng đến quyền và nghĩa vụ của vợ chồng làm cho hôn nhân lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ án tại cấp sơ thẩm và phúc thẩm, ông Hoàng Văn M không cung cấp được tài liệu, chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình. Bà Lê Thị T cho rằng trong quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn nhưng đã được hàn gắn tình cảm, đến đầu năm 2022 do gia đình bà xảy ra nhiều chuyện buồn nên bà không quan tâm, hỏi thăm gì đến ông Hoàng Văn M. Từ khi ông Hoàng Văn M chuyển ra ngoài L sinh sống bà vẫn ra thăm, nhắn tin, gọi điện và đã nhờ người thân, bạn bè, con cái khuyên bảo để hàn gắn tình cảm vợ chồng. Việc sửa chữa nhà cửa ngoài thành phố L vẫn có sự trao đổi và bà nhất trí để ông Hoàng Văn M chuyển ra ngoài thành phố Lạng Sơn sinh sống mong muốn hàn gắn tình cảm vợ chồng.

[3] Biên bản xác minh ngày 27/02/2023 tại khu C, thị trấn L, huyện L xác định ông Hoàng Văn M và bà Lê Thị T chung sống hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì xảy ra. Đến khoảng tháng 5/2022 ông Hoàng Văn M chuyển ra thành phố L sinh sống cho đến nay và hiện nay không cư trú và sinh hoạt tại khu CC, thị trấn L, huyện L, tỉnh Lạng Sơn. Tại Đơn trình bày, ngày 23/3/2023 của chị Hoàng Thu U là con chung của ông Hoàng Văn M và bà Lê Thị T thể hiện trong quá trình chung sống cùng bố mẹ thấy bố mẹ sống tình cảm, hoà thuận, không thấy cãi nhau bao giờ, mọi việc trong gia đình đều có sự trao đổi, thống nhất thực hiện. Tuy nhiên đến năm 2020 khi bố có tình cảm với người phụ nữ khác thì tình cảm của bố mẹ không được hoà thuận như trước nhưng sau một thời

gian ngắn thấy bố mẹ lại vui vẻ bình thường, không phát sinh mâu thuẫn gì. Đến tháng 9/2022 bố sửa nhà ngoài thành phố L có thấy bố mẹ trao đổi với nhau về việc mua sắm đồ dùng nếu bố thích ở ngoài L, mong muốn bố mẹ về đoàn tụ với nhau. Như vậy Biên bản xác minh tại khu C, thị trấn L và lời khai của chị Hoàng Thu U phù hợp với lời khai của ông Hoàng Văn M và bà Lê Thị T về quá trình chung sống hoà thuận từ khi kết hôn cho đến năm 2019 mới phát sinh mâu thuẫn nhưng đã được hàn gắn sau đó và cũng phù hợp với lời khai của bà Lê Thị T khi ông Hoàng Văn M chuyển ra thành phố L sinh sống vẫn có sự trao đổi về việc sửa nhà và mua sắm đồ dùng sinh hoạt. Do đó, có thể thấy rằng ông Hoàng Văn M và bà Lê Thị T đã chung sống với nhau lâu dài, có mâu thuẫn phát sinh nhưng không lớn, hơn nữa Hoàng Văn M và bà Lê Thị T tuổi cũng đã cao, bà Lê Thị T vẫn mong muốn về đoàn tụ. Phù hợp với nội dung tin nhắn zalo của bà Thu gửi cho ông Minh xin lỗi và muốn hàn huyên tình cảm gia đình. Điều đó cũng đồng nhất với ý kiến của bà T về mong muốn đoàn tụ.

[4] Từ những phân tích trên, thấy rằng việc Tòa án cấp sơ thẩm không chấp nhận yêu cầu ly hôn của ông Hoàng Văn M với bà Lê Thị T là có căn cứ. Không có căn cứ để chấp nhận kháng cáo của ông Hoàng Văn M.

[5] Về án phí: Do giữ nguyên Bản án sơ thẩm nên người kháng cáo ông Hoàng Văn M phải chịu tiền án phí dân sự phúc thẩm nhưng ông Hoàng Văn M là người cao tuổi và có đơn xin miễn nộp tiền án phí ly hôn sơ thẩm và có đơn xin miễn án phí. Theo quy định tại điểm đ, khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án, ông Hoàng Văn M được miễn toàn bộ án phí phúc thẩm.

[6] Đối với ý kiến của đại diện Viện kiểm sát đưa ra là có căn cứ, phù hợp với các quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[7] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 308 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; điểm đ khoản 1 Điều 12, khoản 1 Điều 29 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu án phí và lệ phí Tòa án.

1. Không chấp nhận kháng cáo của ông Hoàng Văn M; giữ nguyên Bản án hôn nhân và gia đình sơ thẩm số: 09/2023/HNGĐ-ST ngày 31 tháng 03 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn.

2. Về án phí: Ông Hoàng Văn M được miễn án phí phúc thẩm.

3. Các phần khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ khi hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- TAND h. Lộc Bình; tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS h. Lộc Bình; tỉnh Lạng Sơn;
- Các đương sự;
- HCTP, KTNV&THA;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; Tòa DS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Văn Tuệ